TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/**2020/HS-ST
Ngày: 26/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Kim Tuyến
2. Ông Nguyễn Quốc Xuân

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Bùi Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 212/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Thị Mỹ H**, tên thường gọi: Út, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký HKTT: Số 1/1A, Tổ 19, Ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nữ; con ông Lê Hữu Lợi và bà Kiều Thị Hai; có chồng là Chế Anh Công và có 01 con sinh năm 2003; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2019 đến nay (có mặt).

2/ Họ và tên: **Võ Hoài Ph**, sinh năm 1988 tại tỉnh Long An; Đăng ký HKTT: Số 141 Tổ 8, ấp Vĩnh Thạnh, xã Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo tin lành; Giới tính: Nam; con ông Võ Văn Chiến và bà Nguyễn Thu Hà; có vợ là Nguyễn Thị Thắm và có 01 con sinh năm 2016:

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 18/6/2019, bị Công an xã Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (QĐ số 13/QĐ-XPVPHC). Võ Hoài Ph chưa nộp phạt theo quy định.

Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019 đến nay (có mặt).

3/ Họ và tên: **Phạm Thành Th**, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký HKTT: Số 16/1B, Tổ 19, Ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè,

Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm hồ; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Giới tính: Nam; con ông Phạm Văn Đức và bà Đặng Thị Bé; có vợ là Nguyễn Như Ý và có 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007);

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 24/7/2019, bị Công an xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000đ do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (QĐ số 0015482/QĐ-XPVPHC). Phạm Thành Th chưa nộp phạt theo quy định.

Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019 đến nay (có mặt).

4/ Họ và tên: **Lê Tấn Th,** tên thường gọi: Phúc, sinh năm 1991 tại tỉnh Long An; Đăng ký HKTT: Số 342/14A Ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; con ông Lê Văn Đúng và bà Ngô Thị Ngọc Thông; Vợ, con: không; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 22 tháng 12 năm 2019, tại trước số nhà 86, đường Nguyễn Văn Tạo, ấp 1, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Công an huyện Nhà Bè kiểm tra hành chính Nguyễn Th T. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần Tùng đang mặc có 02 đoạn ống nhựa màu vàng hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tùng khai nhận đó là heroin do Tùng mua của Võ Hoài Ph tại số nhà 1/1A, ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 22/12/2019, Công an tiến hành kiểm tra hành chính số nhà 1/1A ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè. Trong lúc kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Lê Thị Mỹ H đang cầm trong tay 03 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa chất bột màu trắng. H khai nhận đó là heroin H mua về để bán. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thị Mỹ H tại số nhà 1/1A ấp 2, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, phát hiện thu giữ 10 đoạn ống nhựa màu vàng dài 20cm, 10 đoạn ống nhựa màu trắng dài 20cm, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 chiếc cân tiểu ly và 01 hộp quẹt.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Lê Thị Mỹ H khai: Bắt đầu mua bán trái phép ma túy từ tháng 9/2019. Hằng ngày H đưa 500.000đ cho người nghiện (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nhờ đi mua 01 gói heroin về cho H. Sau đó H chia nhỏ ra làm 08 gói nhỏ (gọi là tép), trả công cho người mua 01 tép, số còn lại H cất giữ bán với giá 100.000đ/tép. H đã trực tiếp bán heroin cho Nguyễn Ngọc H 02 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ/tép, bán cho Tuấn Lao (không xác đinh được nhân thân, lai lịch) 02 đến 03 lần, mỗi lần một tép và bán cho nhiều người khác không rõ nhân thân lai lịch. Cùng tham gia

bán ma túy với H còn có Võ Hoài Ph, Phạm Thành Th, Lê Tấn Th. Ph, Th và Th quen biết H ngoài xã hội sau đó đến nhà H ở, được H cho ăn ở miễn phí. Khi nào H không có ở nhà hoặc bận công việc mà có người đến mua heroin thì Võ Hoài Ph, Phạm Thành Th hoặc Lê Tấn Th sẽ trực tiếp bán heroin cho người nghiện rồi nhận tiền đưa lại cho H. Trong thời gian hoạt động mua bán ma túy H thu lợi khoảng 18.000.000đ đã dùng vào việc tiêu xài hàng ngày.

Võ Hoài Ph khai nhận: khoảng 08 giờ ngày 22/12/2019 Ph đã bán cho Nguyễn Th T 02 tép heroin giá 200.000đ. Ngoài ra Ph bán cho Nguyễn Ngọc H 01 lần 01 tép heroin giá 100.000đ, bán cho Tuấn Lao và Bình (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mỗi người 01 tép heroin giá 100.000đ.

Phạm Thành Th khai nhận: Khoảng tháng 11/2019 đã bán cho Nguyễn Th T 01 lần 02 tép heroin giá 200.000đ và bán cho Tuấn Lao (chưa xác định được nhân thân) 02 lần, mỗi lần 01 tép heroin giá 100.000đ

Lê Tấn Th khai nhận: Khoảng tháng 11/2019 đã bán heroin cho Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thành Tài mỗi người 01 lần 02 tép heroin giá 200.000đ. Tuy nhiên sau đó Th đã thay đổi lời khai, không thừa nhận đã bán heroin.

Nguyễn Th T khai nhận: Đã đến nhà H mua ma túy. Tùng mua của Võ Hoài Ph 03 lần, mỗi lần 02 tép với giá 100.000đ/tép. Mua của Phạm Thành Th 02 lần, mỗi lần 02 tép với giá 100.000đ/tép. Tuy nhiên, Võ Hoài Ph chỉ thừa nhận bán cho Tùng 01 lần 02 tép. Phạm Thành Th chỉ thừa nhận bán cho Tùng 01 lần 02 tép.

Nguyễn Ngọc H khai nhận: Đã đến nhà Lê Thị Mỹ H mua heroin của H 02 lần, mỗi lần 01 tép. Mua của Lê Tấn Th 01 lần 02 tép.

Lê Thành T khai nhận: Đã đến nhà Lê Thị Mỹ H mua heroin của Lê Tấn Th 01 lần 02 tép và 01 lần mua nhưng không biết ai là người giao heroin cho Tài.

Tại Kết luận giám định số 62/KLGĐ-H ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

"..Bột màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa màu vàng được niêm phong bên ngoài có chữ ký Nguyễn Th T và hình dấu Công an xã Long Thới, huyện Nhà Bè cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,0695g, loại heroin"

Tại Kết luận giám định số 61/KLGĐ-H ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

"..Bột màu trắng trong 03 đoạn ống nhựa màu vàng được niêm phong bên ngoài có chữ ký Lê Thị Mỹ H và hình dấu Công an xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè cần giám định là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1281g, loại heroin"

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-NB ngày 04/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Lê Thị Mỹ H, Võ Hoài Ph Phạm Thành Th và Lê Tấn Th về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ H mức án từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Phạt tiền bổ sung tư 20.000.000đ đến 25.000.000đ

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Hoài Ph mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Thành Th mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Tấn Th mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0, 1244 gam ma túy thể rắn; 10 đoạn ống nhựa màu vàng dài 20cm, 10 đoạn ống nhựa màu trắng dài 20cm, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 chiếc cân tiểu ly, 01 hộp quẹt. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 400.000đ

Các bị cáo Lê Thị Mỹ H, Võ Hoài Ph, Phạm Thành Th, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lê Tấn Th không thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo mức án khoảng 03 đến 04 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thị Mỹ H, Võ Hoài Ph, Phạm Thành Th khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa.

Đối với bị cáo Lê Tấn Th: Tại các biên bản ghi lời khai và các bản tự khai bút lục số 192, 198, 200, 206, 208, 249, 251 có tại hồ sơ vụ án bị cáo khai nhận đã bán ma túy 02 lần vào khoảng tháng 12 năm 2019. Các lời này của bị cáo Th phù hợp với lời khai của bị cáo Lê Thị Mỹ H, người trực tiếp mua ma túy của bị cáo Th là Nguyễn Thành Tài và Nguyễn Ngọc H.

Tuy nhiên sau đó bị cáo Lê Tấn Th khai *"bị cáo không bán ma túy cho bị cáo H mà chỉ đưa hộ ma túy cho bị cáo H 02 lần nhưng không biết đó là ma túy"* (bút lục số 194, 204). Tại bút lục số 205 bị cáo lại khai *"bị cáo không nhớ*

là có giúp H bán ma túy hay không, những lời khai trước nhận tội là do không hiểu biết pháp luật, nghĩ nhận tội xong bị xử phạt hành chính rồi thả về". Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tấn Th khai nhận khoảng tháng 12/2019, tại nhà Lê Thị Mỹ H, bị cáo đã giao hộ cho bị cáo H 02 lần, mỗi lần 02 đoạn ống nhựa dài khoảng 20cm cho các đối tượng đến nhà H và nhận tiền mỗi lần 200.000đ của các đối tượng này để đưa lại cho H nhưng không biết bên trong các đoạn ống nhựa có chứa ma túy. Bản thân bị cáo Th cũng nhận thức được rằng với 02 đoạn ống nhựa thì không có giá trị đến 200.000đ. Những lời khai không nhận tội của bị cáo không có sự thống nhất, mâu thuẫn với lời khai ban đầu của bị cáo và lời khai của bị cáo H, người mua ma túy của Th là Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành Tài. Điều đó cho thấy bị cáo Lê Tấn Th quanh co chối tội, nhằm trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận những lời khai này.

Như vậy, với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, có đủ cơ sở khẳng định: Từ khoảng tháng 9/2019 đến ngày 22/12/2019, Lê Thị Mỹ H đã có hành vi mua heroin về chia nhỏ bán kiếm lời. H đã trực tiếp bán cho Nguyễn Ngọc H 02 lần, bán cho Tuấn Lao (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và bán cho nhiều người khác không rõ nhân thân lai lịch. Đồng thời H còn lôi kéo Võ Hoài Ph, Phạm Thành Th, Lê Tấn Th tham gia vào việc bán ma túy cho H. Cụ thể: Võ Hoài Ph bán ma túy 04 lần; Phạm Thành Th bán ma túy 03 lần; Lê Tấn Th bán ma túy 02 lần. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Tuy nhiên cũng cần phân hóa vai trò để lên mức án phù hợp.

Đối với bị cáo Lê Thị Mỹ H, biết Võ Hoài Ph, Phạm Thành Th là đối tượng nghiện ma túy, Lê Tấn Th không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên đã lôi kéo các bị cáo tham gia vào việc bán ma túy giúp cho H để được ăn, ở tại nhà H mà không phải trả tiền. Vì vậy H phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án và phải chịu mức hình phạt cao nhất.

Đối với Võ Hoài Ph, Lê Tấn Th, Phạm Thành Th do nhận thức pháp luật hạn chế nên đã tham gia bán ma túy cho H để được ăn, ở tại nhà H không phải trả tiền. Các bị cáo có vai trò ngang nhau vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án tương đương nhau.

[4] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán ma túy bị nhà nước nghiêm cấm nhưng do hám lợi bất chính, do nhận thức pháp luật hạn chế nên đã đi vào con đường phạm tội. Đối với bị cáo Ph và Th đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học để răn đe mình nhưng lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo H, Ph, Th vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

Căn cứ vào tính chất vụ án, hành vi phạm tội nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Lê Thị Mỹ H và đối tượng Nguyễn Th T là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; 10 đoạn ống nhựa màu vàng dài 20cm, 10 đoạn ống nhựa màu trắng dài 20cm, 02 cây kéo bằng kim loại, 01 chiếc cân tiểu ly, 01 hộp quẹt là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên cũng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 400.000đ thu giữ của bị cáo H là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền thu lợi bị cáo Lê Thị Mỹ H xác định được là 18.000.000đ. Tuy nhiên, quá trình bắt giữ Công an tiến hành hành thu giữ của Nguyễn Thị H 400.000đ. Như vậy cần tiếp tục truy thu số tiền còn thiếu của bị cáo H để sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Đối với Nguyễn Th T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy heroin với khối lượng 0,0695 gam mục đích để sử dụng. Do không đủ khối lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Long Thới, huyện Nhà Bè xử lý hành chính theo quy định.

Đối với Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thành Tài là những người sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Nhà Bè đã chuyển hồ sơ đến Công an xã Long Thới và Công an xã Phú Xuân huyện Nhà Bè để xử lý hành chính theo quy định.

Đối với những người (không rõ nhân thân, lai lịch) H nhờ mua heroin và mua heroin của H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 22/12/2019.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hoài Ph 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 24/12/2019.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thành Th 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 24/12/2019.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Tấn Th 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 24/12/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy bột màu trắng (heooin) có khối lượng 0,0826 gam và 0,0418 gam.

Tịch thu tiêu hủy 10 đoạn ống nhựa màu vàng dài 20cm, 10 đoạn ống nhựa màu trắng dài 20cm, 02 cái kéo bằng kim loại, 01 cân tiểu ly và 01 hộp quyẹt

(Toàn bộ vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo phiếu nhập kho số 2020-NK51 ngày 21/7/2020)

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 400.000đ *(bốn trăm nghìn đồng)* của bị cáo Lê Thị Mỹ H

(Số tiền có tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Chi nhánh Nhà Bè theo hóa đơn số 03030047000028 ngày 03/3/2020)

Truy thu số tiền 17.600.000đ *(mười bảy triệu sau trăm nghìn đồng)* của Lê Thị Mỹ H để sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Lê Thị Mỹ H, Võ Hoài Ph, Phạm Thành Th, Lê Tấn Th, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy